| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CAI LẬY**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 33/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 17-02-2025
V/v tranh chấp "Ly hôn"

**NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Anh Thực;

*Các Hội thẩm nhân dân*:

- Ông Huỳnh Văn Hoàn;

- Ông Nguyễn Văn Hiền.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 584/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1977; cư trú tại: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn Minh K, sinh năm 1976; cư trú tại: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Y trình bày:*

Chị và anh Trần Văn M K tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, thông qua người làm mai, có thời gian quen nhau khoảng vài tháng thì tổ chức đám cưới. Hai bên đăng ký kết hôn vào ngày 05-12-2002 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang sau khi đã sinh hai con. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống cùng gia đình anh K được khoảng 04 năm thì ra ở riêng. Cuộc sống vợ chồng ban đầu hạnh phúc, đến khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân là do anh K có mối quan hệ với người phụ nữ khác, chị đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng không được, đến năm 2019 thì anh K bỏ đi chung sống với người phụ nữ khác cho đến nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không thể đoàn tụ được nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1997 và Trần Quốc T1, sinh năm 1998 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Để hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, dù anh Trần Văn Minh K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Y, vắng mặt trong các phiên họp và tại phiên tòa.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trần Văn Minh K và chị Nguyễn Thị Y tranh chấp về ly hôn; anh K cư trú tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2] Nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn, anh Trần Văn M K không có đơn xin xét xử vắng mặt, đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh K, chị Y.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân giữa anh Trần Văn Minh K và chị Nguyễn Thị Y là hợp pháp vì có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 146/2002 ngày 05-12-2002. Theo chị Y, chị và anh K tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do anh K ngoại tình và sau đó sống cùng người phụ nữ khác, vợ chồng ly thân từ năm 2019 đến nay mà không hàn gắng được. Mặc dù nguyên nhân mâu thuẫn do chị Y nêu, nhưng anh K không có ý kiến gì phản đối là tự mình từ bỏ nghĩa vụ chứng minh. Anh K cũng không đến Tòa để hàn gắn tình cảm vợ chồng, điều đó cho thấy anh K đã không còn quan

tâm đến hôn nhân với chị Y. Tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: *"Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; cùng chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình"* và *"vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau"*. Qua đó, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa anh K và chị Y đã không còn tình nghĩa vợ chồng, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không còn nên mục đích của hôn nhân không đạt được, vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị Y là có căn cứ.

[4] Về con chung: Theo lời trình bày của chị Y, chị Y và anh K có 02 con chung là Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1997 và Trần Quốc T1, sinh năm 1998. Các con đã thành niên nên chị Y không yêu cầu giải quyết là phù hợp, Hội đồng xét xử không xét đến.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Y, anh K đều không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, nếu có tranh chấp sẽ giải quyết sau bằng vụ án khác.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y là nguyên đơn khởi kiện vụ án hôn nhân gia đình nên phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Y.

- Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Y được ly hôn với anh Trần Văn Minh K.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án số 0002650 ngày 14-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên xem như đã thi hành xong.

- Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Y, anh Trần Văn Minh K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Nguyễn Anh Thực**